TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2018/HSST
Ngày: 29/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Bổng, ông Hoàng Xuân Tỵ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2018/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**; sinh năm 1996; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số nhà X Quốc lộ 20, Thôn X, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1964 và bà Đỗ Thị T2, sinh năm1972; cả hai cùng trú trại: Thôn X, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có hai anh em; vợ là Đỗ Thị T3, sinh năm 1998; trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/9/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc (Có mặt).

Bị hại:

1/ Chị Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1983; cư trú tại: Số X đường P, Tổ Y, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

2/ Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1990; cư trú tại: Tổ X, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

Người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Vũ Đình L1, sinh năm 1986; cư trú tại: Số X, Quốc lộ 20, Thôn Y, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 21/8/2018 và 05/9/2018, Nguyễn Hữu T đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/8/2018, T điều khiển xe mô tô biển số 49G1-31544 đi từ huyện Di Linh đến thành phố Bảo Lộc. Khi đi đến khu vực chợ cá Hà Giang, thuộc phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, T quan sát thấy chị Nguyễn Thị Thúy L đang điều khiển xe mô tô biển số 49K1-011.XX, phía sau chở một cháu gái, trên túi áo bên phải của chị L có một để 01 chiếc điện thoại đi động nên T nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Để thực hiện hành vi, T điều khiển xe mô tô chạy theo xe chị L, khi đến đường Lê Đại Hành, thấy vắng người nên T áp sát xe chị L, dùng tay trái giật chiếc điện thoại Samsung Galaxy J1 của chị L. Sau đó T mang đến tiệm điện thoại "Bảo An", tại số 21 Quốc lộ 20, Thôn 4, xã Đinh Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng bán cho anh Vũ Đình L1 được 500.000 đồng; số tiền trên T đã tiêu xài hết. Sau khi mua điện thoại của T, anh L1 đã bán cho người khác nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Theo kết luận định giá ngày 26/10/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J1 của chị L trị giá 1.000.000đ. Quá trình điều tra, gia đình bị cáo T đã bồi thường cho chị L số tiền 2.000.000đ; chị L không yêu cầu gì.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/9/2018, T điều khiển xe mô tô biển số 49G1-315.XX đi từ huyện Di Linh đến thành phố Bảo Lộc. Khi đi đến khu vực chợ cá Hà Giang, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, T quan sát thấy chị Hoàng Thị N đang điều khiển xe mô tô biển số 49S1-043.XX, trên túi quần phía trước bên trái có để một điện thoại đi động nên T nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Để thực hiện hành vi, T điều khiển xe mô tô chạy theo chị N, đến đoạn đường Lê Đại Hành, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc thấy vắng người nên T chạy xe áp sát xe chị N và dùng tay phải giật được chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 của chị N. Sau đó, T mang chiếc điện thoại trên về cất giấu trong nhà mình tại xã Đinh Trang Hòa, huyện Di Linh; đến ngày 07/9/2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đã phát hiện bắt giữ T cùng tang vật.

Theo kết luận định giá ngày 26/10/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì chiếc điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J7, màu xám của chị N trị giá 1.720.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N chiếc điện thoại trên, chị N không yêu cầu gì.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hoàng Thị N chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7, chị N không yêu cầu gì. Đối với chiếc xe mô tô biển số 49G1- 315XX do bị cáo T sử dụng phạm tội, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Nguyễn Hữu T1 (là bố bị cáo T), khi cho mượn xe ông T1 không biết T sử dụng vào việc phạm tội vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông T1. Hiện đang tạm giữ 01 mũ bảo hiểm màu đỏ trắng, loại mũ đội nửa đầu; 01 quần lửng ngang đầu gối, màu đen; 01 áo thun dài tay màu đen; 01 đôi dép lào màu xanh. Riêng 02 chiếc khẩu trang y tế mà T sử dụng phạm tội do T đã vứt đi nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKSBL, ngày 13 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 24 đến 30 tháng tù. Bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào các ngày 21/8/2018 và 05/9/2018, tại khu vực Tổ 2, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, bị cáo Nguyễn Hữu T đã 02 lần thực hiện 02 vụ cướp giật điện thoại di động của các chị Nguyễn Thị Thúy L và Hoàng Thị N, có tổng giá trị tài sản là 2.720.000đ. Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", do bị cáo sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp "dùng thủ đoạn nguy hiểm", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất hành vi do bị cáo T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do bị cáo thực hiện hai vụ cướp giật tài sản nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội hai lần trở lên" theo điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 để xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, đã tác động để gia đình bồi thường cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[4] Trong vụ án này còn có anh Vũ Đình L1 là người đã mua lại chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J1 của bị cáo. Tuy nhiên, khi mua tài sản, anh L1 không biết nguồn gốc do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh L1 trong vụ án này.

Đối với ông Nguyễn Hữu T1 là người đã cho bị cáo T mượn chiếc xe mô tô biển số 49G1-011.XX làm phương tiện phạm tội. Tuy nhiên khi cho mượn xe ông T1 không biết T sử dụng vào việc phạm tội, nên cũng không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông T1 trong vụ án này.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đỏ trắng, loại mũ đội nửa đầu; 01 quần lửng ngang đầu gối, màu đen; 01 áo thun dài tay màu đen; 01 đôi dép lào màu xanh, xét thất đây là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hoàng Thị N chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7, chị N không yêu cầu gì nên không đề cập đến. Đối với chị Nguyễn Thị Thúy L gia đình bị cáo T đã bồi thường cho chị số tiền 2.000.000đ, chị L không yêu cầu gì nên cũng không đề cập đến.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T 30** *(Ba mươi)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đỏ trắng, loại mũ đội nửa đầu; 01 quần lửng ngang đầu gối, màu đen; 01 áo thun dài tay màu đen; 01 đôi dép lào màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Quảng